

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BÌNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HS-ST
Ngày 27 tháng 4 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BÌNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Phước Tự.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông: Phạm Văn Liệt.

2/ Ông Nguyễn Hoàng Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Thanh Phong - Thư ký tòa án nhân dân huyện Thanh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Hùng Dương - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 27 tháng 4 năm 2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Đào Văn H (tên gọi khác: không) sinh năm 20xx, tại: tỉnh: Đồng Tháp; Nơi cư trú: ấp 1, xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp; trình độ văn hóa: 05/12; nghề nghiệp: làm thuê; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đào Văn N, sinh năm: 19xx (chết) và con bà Trần Thị Nh, sinh năm 19xx; gia đình bị cáo: có 4 anh, chị em, bị cáo là con út; vợ: Lê Thị Minh Th, sinh năm 20xx; con: có 02 người; tiền án: không; tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 30/11/2022 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân Phú, Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy; tạm giữ: ngày 10/01/2023; tạm giam: ngày 19/01/2023, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Tô Minh N1, sinh năm 19xx; Trú tại: khóm 1, thị trấn 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp, có đơn xin xét xử mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Long H1, sinh năm 20xx; trú tại: ấp 3, xã 4, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp, có đơn xin xét xử mặt.

2. Nguyễn Quốc T, sinh năm 19xx; Trú tại: khóm 1, thị trấn 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp, có đơn xin xét xử mặt.

3. Nguyễn Phước T1, sinh năm 19xx; Trú tại: ấp 5, xã 6, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp, có đơn xin xét xử mặt.

- Người làm chứng:

1. Huỳnh Thế C, sinh năm 19xx, có đơn xin xét xử mặt.

2. Tô Thành Đ, sinh năm 19xx, có đơn xin xét xử mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Với ý thức tìm tài sản trộm cắp tiền tiêu xài, nên lúc 00 giờ 30 phút ngày 29/11/2022 Đào Văn H từ nhà đi bộ trên Quốc lộ 30 hướng thị trấn Thanh Bình đến xã Bình Thành, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp, khi đi ngang nhà Tô Minh N1 trú tại khóm Tân Đông A, thị trấn Thanh Bình, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp, thấy cổng rào không đóng, cửa chính nhà khép lại, bên hông nhà có dựng một chiếc xe mô tô biển số 66F5-1xxx nhãn hiệu TDxxxW màu đen có gắn sẵn chìa khóa, quan sát không thấy ai, bị cáo H đã lên vào dẫn xe ra Quốc lộ, rồi nổ máy chạy về nhà trọ mà bị cáo đã thuê của anh Nguyễn Quốc T ngụ ấp 3, xã 4, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp để ở. Tại đây bị cáo tháo hết dàn áo xe, đầu đèn và đuôi đèn, đem cất giấu phía sau nhà trọ, sau đó bị cáo chạy xe trở lại thị trấn Thanh Bình tìm bạn uống rượu, nhưng không tìm được ai, nên bị cáo chạy xe về đến cầu Cái Tre tháo biển số xe ném xuống sông bỏ rồi về nhà trọ ngủ.

Đến 17 giờ cùng ngày bị cáo tiếp tục chạy xe đến thị trấn Thanh Bình để tìm bạn uống rượu, khi đi đến tuyến dân cư nối dài thuộc khóm Tân Đông A, thị trấn Thanh Bình xe hết xăng, H dẫn bộ lại nhà trọ Nguyễn Long H1 để gọi xe, nhưng anh H1 không nhận giữ, tuy nhiên bị cáo bỏ đại tại nhà trọ anh H1 và đi bộ về nhà, sau đó không quay lại lấy xe.

Ngày 06/12/2022 Nguyễn Quốc T trú khóm 1 đi uống rượu với anh H1 và ngủ lại nhà trọ của anh H1, sáng lại anh T thấy trong nhà của anh H1 có một chiếc xe mô tô nên đã mượn chạy về nhà, lúc đó anh H1 còn say rượu nên

không có nói gì. T đã chạy xe đến tiệm tạp hóa của ông Huỳnh Thế C ngụ khóm Tân Đông A, thị trấn Thanh Bình thì xe hết xăng, anh T gọi xe cho ông C nhưng ông C không đồng ý, tuy nhiên anh T đã dựng xe trên vỉa hè đối diện tiệm tạp hóa của ông C rồi đi về nhà. Lúc này ông Tô Thành Đ ngụ cùng khóm với ông C đến uống nước phát hiện xe mô tô đậu vỉa hè giống với xe của Tô Minh N1 mất trộm ngày 29/11/2022 nên anh Đ đã trình báo với Công an thị trấn để làm rõ nội dung vụ việc xử lý theo quy định của pháp luật.

Về phía bị cáo Đào Văn H đã bỏ trốn khỏi địa phương cho đến ngày 10/01/2023 thì ra đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp xe của ông Tô Minh N1 như đã nêu trên, đồng thời đã chỉ dẫn cho cơ quan Điều tra thu giữ toàn bộ dàn áo xe, đầu đèn và đuôi đèn xe để làm vật chứng trong vụ án.

Theo kết quả định giá tài sản số 94/KL-HĐ ngày 20/12/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Thanh Bình kết luận: xe mô tô biển số 66F5-1xxx nhãn hiệu TDxxxW màu đen, số khung TDxxxw99-xxxxxx, số máy CxxxMPE-xxxxxxx có giá trị là 2.666.667 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 19/CT-VKSTB ngày 04 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình đã truy tố bị cáo Đào Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS. Tại phiên tòa Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng truy tố. Vì có đủ cơ sở xác định bị cáo Đào Văn H vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 29/11/2022 tại khóm Tân Đông A, thị trấn Thanh Bình, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp bị cáo H đã có hành vi lén lút lấy trộm của Tô Minh N1 01 xe mô tô biển số 66F5-1xxx nhãn hiệu TDxxxW màu đen, có giá trị là 2.666.667 đồng. Hành vi của bị cáo xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, cho nên đã có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” phạm vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ, hậu quả tác hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nguyên nhân điều kiện dẫn đến phạm tội và nhân thân của bị cáo. Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm tù; Về hình phạt bổ sung không áp dụng; Về trách nhiệm dân sự người bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Trong phần tranh luận bị cáo thừa nhận tội nên không tranh luận với Viện kiểm sát.

Nói lời sau cùng bị cáo Đào Văn H đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện và Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Đào Văn H thừa nhận lúc 00 giờ 30 phút ngày 29/11/2022 Đào Văn H từ nhà đi bộ trên Quốc lộ 30 hướng thị trấn Thanh Bình đi Bình Thành, huyện Thanh Bình, khi đi ngang nhà Tô Minh N1 trú tại khóm 1, thị trấn 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp, thấy cổng rào không đóng, cửa chính nhà khép lại, bên hong nhà có dựng một chiếc xe mô tô biển số 66F5-1xxx nhãn hiệu TDxxxW màu đen có gắn sẵn chìa khóa, quan sát không thấy ai, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt xe của anh Tô Minh N1, theo định giá thì xe có giá trị là 2.666.667 đồng, các vật chứng thu giữ như dàn áo xe, đầu đèn và đuôi đèn xe là do bị cáo đầu thú chỉ dẫn thu giữ được, người bị hại Tô Minh N1 xác định đúng là xe bị mất trộm. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó lời nhận tội của bị cáo là có căn cứ. Khi thực hiện hành vi bị cáo nhận thức được là vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó hành vi của Đào Văn H đã có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” phạm vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự;

Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự có quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Đào Văn H là nguy hiểm cho xã hội làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, kỹ cương pháp luật bị xâm hại, bị cáo không tôn trọng tài sản của người khác, xâm phạm khách thể là quyền sở hữu tài sản được luật hình sự bảo vệ, bị cáo đã có dự mưu trước là tìm tài sản để trộm. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian

nhất định, để cải tạo giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội về sau này.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đầu thú đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Cho nên, cần phải xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là có căn cứ.

[4] Về hình phạt bổ sung: Qua lời khai của bị cáo có trong hồ sơ, cũng như lời trình bày tại phiên tòa thể hiện bị cáo Đào Văn H không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Xét lời đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ, đồng thời phù hợp với phân tích, nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận toàn bộ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Tô Văn N1 đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất trộm không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: không có.

[8] Về án: Bị cáo Đào Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị Quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo, bị hại được kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s, i khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đào Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

1. Xử phạt Đào Văn H – 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ: 10/01/2023.

2. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án 27/4/2023. Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên

quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Thanh Bình;
- CSĐT CA huyện Thanh Bình;
- THA HS CA huyện Thanh Bình;
- CC THA huyện Thanh Bình;; Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án. (Phong)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Phước Tự